



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ International Auditing and Financial Consulting Company Limited

Địa chỉ : Phòng 3203, Tầng 32, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Address: Room 3203, 32th Floor, 34T Building, Trung Hoa - Nhân Chính, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam.
Tel: +84.4 222 12 891 Fax: +84.4 222 12 892 Email: ifc@ifcvietnam.com.vn Website: www.ifcvietnam.com.vn

Số: 3431/2013/BCSX-IFC

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT Về Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang

Kính gửi: **Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang**

Chúng tôi đã tiến hành soát xét Báo cáo tài chính gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 06 năm 2013, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang (sau đây gọi tắt là "Công ty") cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013 được lập ngày 04 tháng 09 năm 2013 từ trang 04 đến trang 34 kèm theo.

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại trang 2, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo nhận xét về Báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc soát xét.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 910 về công tác soát xét Báo cáo tài chính. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công tác soát xét để đạt được sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 6 năm 2013 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.



Khúc Đình Dũng

Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0748-2013-072-1

Ngày 04 tháng 09 năm 2013

Nguyễn Nam Cường

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1950-2013-072-1



Thành viên hãng AGN International / Member Firm of AGN International

Kiểm toán/Audit . Kế toán/Accounting . Tư vấn thuế/Tax Consulting . Tài chính/Finance

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013

Mẫu B 02-DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013	Từ 01/01/2012 đến 30/06/2012
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	18.678.151.117	51.792.110.887
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	18.678.151.117	51.792.110.887
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	16.461.941.616	39.956.510.545
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		2.216.209.501	11.835.600.342
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.621.472.585	9.098.259.691
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	45.908.402.993	16.870.668.086
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		13.090.427.313	17.481.061.355
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2.597.197.242	3.263.908.131
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(43.667.918.149)	799.283.816
11. Thu nhập khác	31		-	3.570.488
12. Chi phí khác	32		-	16.580.530
13. Lợi nhuận khác	40		-	(13.010.042)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(43.667.918.149)	786.273.774
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.1	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52	VI.1	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	VI.1	(43.667.918.149)	786.273.774



Lê Hà Giang
Tổng Giám đốc
Ngày 04 tháng 09 năm 2013

Nguyễn Thị Thanh Hà
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Mai Hương
Người lập